

1. Tóm tắt D/S hi có quan đư^{ợc} quyền địa ph^{ương}
(huy^{ện} An Nhơn) làm một GRT. Bản ph^{ản} bản GRT
Phái đoàn Mỹ cho rằng g^{ia}t o ch^{ạy} thuận, m^àc
đ^ó có c^ơ cấu H/S x^ản nh^ưn thời g^{ian} c^ủ t^{ại} c^{ác} đ^{ịa} p^hy.
2. Đề nghị - Việc c^ủ q^u địa ph^{ương} làm một g^{ia}t t^{ại} l^àcity, ngày 16 tháng 3 năm 1995
v^à c^ó thi^{ết} x^ảy ra. C^ó thi^{ết} c^{ần} thi^{ết}

10

lam/Oklahoma.

iệt Nam

P.O.Box 5435 - Arlington, VA.22205

ĐT.(703)560-0058.

P H I Ế U C H U Y Ề N

Kính chuyển đến Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam, hồ sơ
khiếu nại của 2 CTNCT hiện còn ở Việt nam, đề xin quý hội kịp thời
can thiệp với các cơ quan có thẩm quyền cứu xét cho các đường sự được
tái phỏng vấn và định cư tại Hoa Kỳ .

1. Hồ sơ của TRẦN THIẾU DUNG HO.40, bị từ chối gọi phỏng vấn vì :
" không đủ thời gian tập trung cải tạo 3 năm" ; mặc dù đường sự qua 2 lần
tập trung cải tạo, cộng chung được 5 năm 1 tháng 23 ngày (xin xem chi
tiết trong đơn khiếu nại của đường sự).

2. Hồ sơ của HỒ VĂN LỘC , HO.29, bị phái đoàn từ chối sau khi được phỏng
vấn vì : " Ba năm học tập cải tạo không được chứng minh" , mặc dù đường sự
đã cải tạo được 5 năm 6 tháng 1 ngày. (xin xem chi tiết trong đơn khiếu
nại của đường sự).

Trân trọng ,

TL. Ông ĐO DUY CHUÔNG
Hội Trưởng

Nguyễn Văn Sử

NGUYỄN VĂN SỬ
TỔNG THƯ KÝ

Oklahomacity, ngày 16 tháng 3 năm 1995

Nơi Gửi : Hội Cựu-Tù Nhân Chính Trị Việt Nam/Oklahoma.

P.O. Box 61144 - OKC, OK.73146

ĐT.(405)672-8522 & 524-4827

Nơi nhận: Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam

P.O.Box 5435 - Arlington, VA.22205

ĐT.(703)560-0058.

P H Í Ế U C H U Y Ề N

Kính chuyển đến Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam, hồ sơ khiếu nại của 2 CTNCT hiện còn ở Việt nam, đề xin quý hội kịp thời can thiệp với các cơ quan có thẩm quyền cuối xét cho các đường sự được tái phỏng vấn và định cư tại Hoa Kỳ .

1. Hồ sơ của TRẦN THIẾU DUNG HO.40, bị từ chối gọi phỏng vấn vì : " không đủ thời gian tập trung cải tạo 3 năm" ; mặc dù đường sự qua 2 lần tập trung cải tạo, cộng chung được 5 năm 1 tháng 23 ngày (xin xem chi tiết trong đơn khiếu nại của đường sự).

2. Hồ sơ của HỒ VĂN LỘC , HO.29, bị phải đoạn từ chối sau khi được phỏng vấn vì : " Ba năm học tập cải tạo không được chứng minh" , mặc dù đường sự đã cải tạo được 5 năm 6 tháng 1 ngày. (xin xem chi tiết trong đơn khiếu nại của đường sự).

Trân trọng ,

TL. Ông ĐỖ DUY CHUÔNG
Hội Trưởng

Nguyễn Văn Su

NGUYỄN VĂN SƯ
TỔNG THƯ KÝ

Bình định ngày 20-1-1995

ĐƠN XIN CỨU CÁN THIẾP

XUẤT CẢNH ĐIỆN HO.

Kính gửi : Ông Giám-đốc, Công-trưởng
định cư Tỵ nạn tại tiểu-bang

OKLAHOMA

Họ tên : HỒ-VĂN-LỘC. Sinh năm 1946
Thường trú : 103 Trần Phú, Thị trấn Bình Định
huyện An-Nhơn, Tỉnh Bình-định.

Gia cảnh : 1 vợ + 3 con.

Kính trình quý ông cứu xét và can thiệp
cho tôi một việc như sau :

Nguyên trước kia tôi là Sĩ-quan của Quân-lực
VNCH. Cấp bậc Thiếu-úy, Chức vụ Sau cũng :
Sĩ-quan Đốc-Trách Hướng-đạo Sinh Quân-Đội.

Ngày 04-4-1975 tôi bị tập Trung Cải tạo cho đến
ngày 02-11-1980 được thả về và làm Sĩ quan-
Chức của Chính quyền địa-phương thời gian là
12 tháng. Bằng 1 giấy ra trại mang số 502/GR1
do ông Trần-đức-Hoàng giám-Trị, Trưởng, Trại
Cải tạo A.30 Phú Khánh. Ký ngày 02-11-1980.

Tôi trở về Trình diện địa phương tại Công-an
huyện An-Nhơn và nơi đây đã tham quét giấy ra
trại của tôi.

Sau khi được Sự thỏa Thuận của Chính phủ,
Hoa Kỳ và Nhà nước CHXHCNVN cho phép những
Người trước kia phục vụ trong chế độ cũ, có
thời gian Cải tạo Trên 3 năm được phép làm
hộ sơ Kín tại tỉnh cũ tại Hoa-Kỳ.

Tôi rất thấy mình lợi đủ điều kiện, nên tôi
đến Công-an huyện An-Nhơn xin rút lại giấy
ra trại để làm hộ sơ Kín định cư. Nơi đây đã
lời rằng giấy ra trại của tôi đã bị thất lạc
mất, và đã cấp cho tôi 01 giấy giữ Thiên,
tôi vào Trại Cải tạo cũ để Kín lại phổ biến.

(1) Tháng 10 năm 1989. Tôi mang giấy giới thiệu vào trại cải tạo A.30 Tuy-lơn phố-Khánh, trại mà trước đây tôi đã học tập cải tạo, xin lý luận này cấp cho tôi giấy ra trại khác. Nổi dậy đã xác minh và cấp cho tôi 1 phôi bản của giấy ra trại, mang số 671/ART. Ký ngày 30-10-1989.

Tôi đã dùng phôi bản này làm hồ sơ xin tái định cư và đã được như nước Việt Nam cấp hộ chiếu và lên danh sách HO 29. Số' thuế tử phòng vẫn 38.

(2) Tháng 6 năm 1994. Được nhiều bạn bè đi trước cho biết là khi phỏng vấn, phải soạn Mỹ hoặc phải có giấy ra trại chính. Nên tôi đã mang các giấy tờ chứng minh vào Cục Lưu-Trữ hồ Sơ Bộ Nội-Vụ tại Thanh-phố Hồ-Chí-Minh để xin phôi tờ giấy ra Trại chính và xin giấy xác nhận thời gian học tập cải tạo. Sau khi lục lại hồ Sơ Lưu Trữ. Nổi dậy đã cấp cho tôi 1 bản phôi tờ giấy ra Trại và 1 bản xác nhận thời gian cải tạo của tôi, do ông Đại-uý Đàm-Văn-Tuế giới-Chức của Cục Lưu-Trữ hồ Sơ Bộ Nội-Vụ Ký ngày 02-6-1994.

(3) Tháng 10 năm 1994. Tôi đến Công-an huyện An-Nhơn, nơi mà trước đây thu giữ và làm thất lạc giấy ra Trại chính của tôi. Nổi dậy đã xác minh và cấp giấy xác nhận cho tôi. Ký ngày 21-10-1994.

Tôi cũng được cấp giấy giới Chê, phục hồi quyền Công dân do UBND Tỉnh Bình-Định Ký ngày 08-9-1992.

Ngày 20-10-1994, Tôi nhận được thư mời đến Sở Ngoại-Vụ Thanh phố Hồ-Chí-Minh làm thủ tục xuất cảnh. Ngày 02-11-1994 gia đình tôi chính thức gặp và làm việc với phái đoàn Mỹ.

Sau khi xem xét hồ Sơ xin định cư của tôi và hỏi một số' Câu hỏi, tôi và gia đình đã trả lời thông suốt. Những viên chức người Mỹ Trung đoàn phỏng-vấn đã trả lời

việc xin tái định cư của gia đình tôi với lý do ông Cho rằng: Giấy phis bản ra trại là giấy giả, không chúng mình được thời gian cải tạo là 3 năm.

Kính thưa ông Giám - đốc.
Thật là một điều oan ức, không công bằng và thiếu nhân đạo của viên chức thuộc phái đoàn phòng - Văn Hoa Kỳ. Họ đã phis nhận Công lao kường máu của tôi suốt thời gian phục vụ trong quân - đội và nổi gian khổ mà tôi phải gánh chịu trong thời gian 5 năm 6 tháng tại các Trại Tập Trung cải tạo.

Những điều tôi trình bày trong đơn là hoàn toàn sự thật. Một số bạn bè biết rất rõ về tôi liên này đã có mặt tại TAMPA và nhiều địa phương khác tại Hoa - Kỳ:

Như các anh : - Phạm - bá - Mỹ
- Đặng - Minh - Châu
- Võ - Văn - Sáu
- Trình - Ngọc - Sang
- Văn - Thanh - Ngọc
- Bùi - Văn - Thông...

Kính Thưa ông =

Với hoàn cảnh của tôi liên này, tiếng nói của mình không kêu cứu được ai, đành phải ngậm đắng nuốt cay cho số phận của mình.

Nay tôi kính nhờ ông vì lòng nhân đạo và vì sự công bằng đối với sự thật Trừng uối của quý ông sẽ có liên quả luận, giúp tôi can thiệp với phái đoàn Hoa - Kỳ cho gia - đình tôi được tái phòng - Văn và sớm được định cư tại Mỹ như lòng hằng mong muốn.

Thành thật mong ơn ông!

Gia đình chúng tôi đang trông chờ tin mừng từ ông!

Kính trân

Đính kèm

Hồ sơ phòng Văn.

Maxwell

Hồ - Văn - Lạc

Ωδ IV : 329476

ĐƠN KHIẾU NẠI
-toCo+-

Kính gửi :- Ông Giám đốc chương trình ODP tại Thái-Lan

Tôi tên **HỒ-VĂN-LỘC** sinh năm 1946
Thường trú : 103 Trần-phú, Thị trấn Bình-định, An-nhon, Bình-định

Kính trình Quý Ông cầu xét cho tôi một việc như sau :

Trước kia tôi là Sĩ quan của Quân-lyo VNCH. Ngày 04-4-1975 tôi bị tập trung cải tạo cho đến ngày 02-11-1980 được tha về và bị quản chế tại địa phương thời gian 12 tháng bằng 1 giấy ra trại mang số 502/GRT do Ông Trần-đức-Hạnh giám thị trưởng trại cải tạo A.30 ký ngày 02-11-1980.

Tôi trở về trình diện địa phương tại Công-an Huyện An-nhon và nơi đây thu giữ giấy ra trại của tôi.

Sau khi được sự thỏa thuận của Chính phủ Hoa-kỳ và nhà nước CHXHCNVN cho phép những người trước kia phục vụ trong chế độ cũ, có thời gian cải tạo trên 3 năm được phép làm hồ sơ xin tái định cư tại Hoa-kỳ.

Tôi xét thấy mình hội đủ điều kiện, tôi đến Chính quyền địa phương xin rút lại giấy ra trại để làm hồ sơ xin định cư, thì nơi đây trả lời rằng : Giấy ra trại của tôi đã bị thất lạc mất, và cấp cho tôi 1 giấy giới thiệu vào trại cũ xin lại giấy ra trại.

(1) Năm 1989 tôi mang giấy giới thiệu vào trại cải tạo A30 Tuy-hòa Phú-khánh, trại mà trước đây tôi đã học tập cải tạo, xin có quan này cấp cho tôi 1 giấy ra trại khác. Nơi đây đã xác minh và cấp cho tôi 1 phó bản của giấy ra trại số 671/GRT.

(2) Năm 1994 tôi mang phó bản giấy ra trại và giấy xác nhận thời gian cải tạo do phòng PV27 thuộc Công an Tỉnh Bình-định cấp ngày 01-10-1993 vào cơ quan lưu trữ hồ sơ Bộ nội vụ tại thành phố Hồ-chí-Minh để xin photo giấy ra trại chính và xin giấy xác nhận thời gian cải tạo của tôi. Nơi đây đã cấp cho tôi 1 bản photo giấy ra trại chính và 1 giấy xác nhận thời gian cải tạo do Ông Đại úy Đàm-văn-Tuế giới thiệu của cơ quan lưu trữ hồ sơ Bộ nội vụ ký ngày 02-6-1994.

(3) Năm 1994 tôi đến Công-an huyện An-nhon, nơi mà trước đây thu giữ và làm thất lạc giấy ra trại của tôi. Nơi đây đã xác minh và cấp giấy xác nhận cho tôi, ký ngày 21-10-1994. Tôi cũng đã được cấp giấy giải chế, phục hồi quyền công dân do UBND Tỉnh Bình-định cấp ngày 08-9-1982.

Sau khi thiết lập hồ sơ xin tái định cư tôi đã được phỏng vấn nhập cảnh lên danh sách M029 và số thứ tự phỏng vấn 38, ngày : 26-10-1994, tôi nhận được thư mời đến Sở ngoại vụ làm thủ tục nhập cảnh, ngày 02-11-1994, gia đình tôi đến làm việc với phái đoàn phỏng vấn.

Sau khi xem xét hồ sơ xin định cư của tôi và hỏi một số câu hỏi tôi đã trả lời thống suốt. Nhưng người Mỹ trong đoàn phỏng vấn đã từ chối việc xin định cư của gia đình tôi vì lý do họ cho rằng : Giấy ra trại già không chứng minh được thời gian cải tạo.

Kính thưa Ông Giám đốc,

Thật là một điều oan ức, không công bằng và thiếu nhân đạo của Viên chức thuộc phái đoàn phỏng vấn Hoa-kỳ. Họ đã phủ nhận công lao xương máu của tôi suốt thời gian phục vụ trong quân đội, và nỗi gian truân của tôi trong thời gian 5 năm 6 tháng tại các trại tập trung cải tạo .

Nay tôi kính nhờ Ông vì lòng nhân đạo và vì sự công bằng cầu xin cho gia đình tôi được gọi phỏng vấn lại và được sớm định cư tại Hoa-kỳ như các gia đình khác, đúng theo nguyện vọng tha thiết của gia đình tôi.

Trân trọng kính chào Ông

Bình-dịnh, ngày 20 tháng 12 năm 1994
KÍNH ĐƠN

Dính kèm

- Hồ sơ định cư
- Giấy từ chối (5)


HỒ-VAN-LỘC

CONG-HOA XA-HOI CHU-NGHIA VIET-NAM

Doc-lap, tư-do, hanh-phuc

-// ĐƠN XIN XÁC NHẬN BỊ THẤT LẠC GIẤY RA TRẠI

-+oOo+-

Kính gửi : CÔNG AN HUYỆN AN - NHƠN

Họ và tên : HỒ - VĂN - LỘC sinh năm 1946
Chánh trú quán : 103 Trần-phú, Thị trấn Bình-định

Kính thưa Công-an huyện An-nhơn,

Nguyên trước năm 1975 tôi là Sĩ quan chế độ cũ

Cấp bậc : Thiếu úy

Chức vụ : Sĩ quan đạo trách Hướng đạo sinh quân đội

Tôi bị tập trung oải tạo tại trại oải tạo A.30

Ngày tập trung : 04-4-1975

Ngày cho ra trại: 02-11-1980

Bằng một giấy ra trại cho về địa phương, với thời gian
quản chế là 12 tháng.

Tôi về trình diện Công-an huyện An-nhơn và nơi đây thu giữ
giấy ra trại của tôi.

Khi được sự chấp thuận của hai Nhà nước Cộng-hòa Xã-hội
chủ nghĩa Việt-nam và Hoa-kỳ, cho phép những người oải tạo lâu năm
được phép làm hồ sơ xuất oảnh sang định cư tại Hoa-kỳ theo diện HO
Tôi có đến Công-an Huyện An-nhơn xin mượn giấy ra trại của tôi để
làm hồ sơ. Nhưng cơ quan báo là giấy ra trại của tôi đã bị thất lạc.

Nay tôi làm đơn này kính xin Công-an Huyện An-nhơn xác
nhận giấy ra trại của tôi đã bị thất lạc, để tôi bổ túc hồ sơ xin
phòng văn.

Công an huyện Annhơn - Bình định Tôi thành kính tri ơn Quý cơ quan Công an.

Xác nhận: Ông Hồ Văn Lộc Sinh năm 1946

Hiện nay ở số nhà 103 Trần Phú - Thị trấn Bình

định - huyện Annhơn - tỉnh Bình định

Trước năm 1975 tham gia chức đồ cao Thiếu úy, chức vụ

Sĩ quan đạo trách hướng đạo sinh quân đội. Sau

ngày giải phóng 1975 đã ra trình diện học tập cải

tạo A.30 Phú Khánh đến ngày 02/11/1980 thả về

địa phương quản chế 12 tháng để dần trình diện

Công an huyện Annhơn nộp giấy ra trại. Nay trình cơ

quan yêu cầu mượn giấy ra Trại trên bị thất lạc.

TT. Bình-định, ngày 24 tháng 6 năm 1994

Người viết đơn

M. Lộc

HỒ - VĂN - LỘC



Đại úy Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Văn Bình

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I.
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.
-oOo-

Số: 3763 /XN

TP: Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 6 năm 1994

GIẤY XÁC NHẬN

- Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại: Cục hồ sơ An ninh Bộ Nội vụ.
- Xét đơn đề nghị ngày 31/5/1994 của ông, bà Hồ Văn Lộc.

Cục hồ sơ an ninh Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông, Bà.....HỒ VĂN LỘC.....
Sinh ngày.....05.10.1945.....
Nơi sinh.....Nhơn hưng...An Nhơn...Bình Định.....
Trú quán ...103 Trần Phú...Thị trấn...Bình Định.....
Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ...Thiếu úy.....
...Sĩ quan đặc trách hướng đạo sinh quân đội.....
Đã học tập cải tạo từ ngày 04 tháng 4 năm 1975.....
đến ngày 01 tháng 11 năm 1980

- Lý do học tập cải tạo. Sĩ quan chế độ cũ.....

TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH

P. TRƯỞNG PHÒNG



CHỖ: Đàm Văn Huệ

CÔNG AN TỈNH PHÚ YÊN
Trại cải tạo A30
Số : 67 /GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHÁC LẦN

(T) (I) (A) (Y) - R A - T R I

- Căn cứ chỉ thị số : 316 TTG ngày 22/8/1977 của thủ tướng chính phủ, thông tư liên bộ nội vụ - Quốc phòng số : 07/TTLB ngày 29/12/1977 V/v xét tha đối tượng là sỹ quan, binh lính và nhân viên ngũ quyền ở các tỉnh phía nam hiện đang bị TTGDCT : TRẠI CẢI TẠO A30 - TỈNH CÔNG AN PHÚ KHÁNH

- Căn cứ quyết định số : 141/XĐ-NAU 34-9-1982-BỘ NỘI VỤ.
Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại :

1 - Nay cấp giấy ra trại cho anh, chị có tên sau đây :

- Họ và tên : HỒ VĂN LỘC - bị danh : _____

- Sinh ngày : 08 tháng 10 năm 1948.

- Sinh quán : An Nhơn, Bình Định

- Trú quán : Hưng Thịnh, Như Xuân, An Nhơn, Bình Định

- Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc : Kinh

- Tôn giáo : Phật giáo - Đảng phái : _____

- Cấp bậc, chức vụ trước khi bị TGT : Thiếu úy - Sĩ quan đặc trách huấn luyện
Đoàn 210 An Nhơn - Xuân Xuân

- Ngày bị bắt hoặc TGT : 04-4-1975

- Nay về trú tại : Hưng Thịnh, Như Xuân, An Nhơn, Bình Định

2 - Khi về địa phương đương sỹ phải xuất trình quy ết định này với UBND địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết : Đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân và phải thi hành lệnh quản chế thời gian thẳng.

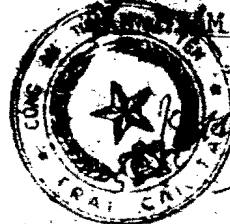
GHI CHÚ :

CẤP LẦN I NÀY.
02.11.1980

Họ tên chủ lý
người được cấp giấy

Maula
Hồ Văn Lộc

Phú Yên, ngày 30 tháng 10 năm 1989



Nguyễn Văn Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHĨA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 165 / UB

Nghĩa Bình, Ngày 8 tháng 9 năm 1982

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Căn cứ luật tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban hành chính
các cấp do lệnh số: 51/LOT của Chủ tịch nước Việt Nam dân chủ
Cộng hòa công bố ngày 10 tháng 11 năm 1962.

Căn cứ sắc lệnh số: 175/SL ngày 16/5/1953 của Chủ tịch nước
Việt Nam dân chủ cộng hòa về quân chế.

Xét đề nghị của ông Giám đốc Công an/Nghĩa Bình.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay đưa ra khỏi diện quân chế. Kể từ ngày 8 tháng
9 năm 1982 bho đương sự có tên sau đây:

Họ và tên: HOÀ VĂN LỘC Năm sinh: 1946

Quốc tịch: Nhân dân Việt Nam

Chỗ ở hiện nay: Đoàn 1, Tiểu khu Bình Định
Chợ Mới, Nghĩa Bình

Điều 2: Đương sự có tên trên được hưởng quyền công dân theo
luật pháp đã quy định kể từ ngày ban hành quyết định
này.

Điều 3: Ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ông
Giám đốc, Công an/Nghĩa Bình Chủ tịch Ủy ban nhân
dân THUYỀN AN ANH và đương sự có
tên trên, căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như ở điều 3.
- Lưu: VP Ủy ban.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHĨA BÌNH

Chủ tịch.

Đã ký: Nguyễn Mạnh Trinh

TH. CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG

Phụ lục ngày 16-10-1982



QUANG BÌNH LANG

Số: 502 / CRT

GIẤY RA TRẠI

— Căn cứ chỉ thị số: 316/TTg ngày 22.8.1977 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên Bộ Nội Vụ — Quốc phòng số: 07/TTLB ngày 29.12.1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan, binh lính và nhân viên ngũ quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị TTGDCT do Đã cải tạo 130 ở nước ngoài - phục vụ quân lý.

— Căn cứ quyết định số: 141/QĐ ngày 30-9-1980 của Bộ Nội vụ
Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.

1— Nay cấp giấy ra trại cho anh, chị có tên sau đây:

— Họ và tên: Hồ Văn Lộc — Bí danh: _____
— Họ tên thường gọi: _____
— Sinh ngày: 6 tháng 10 năm 1946
— Sinh quán: Thị trấn Vĩnh - An thôn - Thị trấn Vĩnh
— Trú quán: Thị trấn Vĩnh - Thị trấn Vĩnh - An thôn - Thị trấn Vĩnh
— Quốc tịch: Việt Nam — Dân tộc: Nhân
— Tôn giáo: Nhật giáo — Đảng phái: Nhân
+ Cấp bậc, chức vụ trước khi bị TTCT: Chiều ruy
Sĩ quan đặc trách hướng dẫn hình Quân đội.
— Ngày bị bắt hoặc TTCT: 04-4-1975
— Nay về cư trú tại: Hướng dẫn - Vĩnh An thôn -
Thị trấn Vĩnh

2— Khi về địa phương đương sự phải xuất trình Quyết định này với Ủy ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết: đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân, và phải thi hành lệnh quản chế thời gian 12 tháng.

Lấn tay ngón trỏ phải

Danh bản số: _____

Lập tại: _____

Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hồ Văn Lộc

Phú Khánh, ngày _____ tháng _____ năm 1980

BAN GIÁM THỊ
Giám thị trưởng



TRẦN ĐỨC HẠNH

SAO Y TÀI LIỆU GỐC
TỦ CỤC HỒ SƠ LƯU TRỮ
Ngày 2 tháng 5 năm 1984
T. CỤC TRƯỞNG A27



ĐẠI VỊ: Đàm Văn Tuấn

Bình định, ngày 27 tháng 12 năm 1994

Tình gởi: - Ông Giám đốc Sở - di trú nhập-cư và nhập tịch Hoa-kỳ
- Ông Hồ-thường-Hồ: Nhân-quyền tại Hoa-kỳ.

Em-tên NGUYỄN-ĐĂNG-BÍCH sinh ngày 19 tháng 08 năm 1942, sinh và lớn quán thôn Hòa-cử, xã Nhơn-lương, huyện An-nhon tỉnh Bình định cũng người bạn thân là t' Ô-VĂN-LỘC sinh ngày 06 tháng 10 năm 1946 sinh và lớn quán 103 Trầm-thú-thị trấn Bình định huyện An-nhon tỉnh Bình định.

Vào thuở năm 1975 hai anh em chúng tôi là Sĩ-quan của quân đội Việt Nam Cộng hòa, sau đó đều bị bắt tập trung học tập cải tạo từ năm 1975. Sau thời gian học tập cải tạo qua các trại tập trung hơn năm năm trời, ở trại cuối cùng trại A30 tại tỉnh Phú Khánh, anh em chúng tôi được thả về cùng một ngày là ngày 02 tháng 11 năm 1980. Tôi và Lộc đều được cấp giấy ra trại do điểm thị trưởng là Trần Đức Hạnh ký cũng ngày là 02-11-1980

- Hồ Văn Lộc cấp giấy ra trại số 502/GRT ký tại Phú Khánh ngày 02 tháng 11 năm 1980, ngày bị bắt hoặc TTCT là 04-04-1975 đến ngày 02 tháng 11 năm 1980 (thời gian cải tạo là năm (05) năm 06 tháng 08 ngày.

- Nguyễn Đăng Bích cấp giấy ra trại số 503/GRT ký tại Phú Khánh ngày 02 tháng 11 năm 1980, ngày bị bắt hoặc TTCT là 01-05-1975 đến ngày 02 tháng 11 năm 1980: Thời gian cải tạo là năm (05) năm 06 tháng 01 ngày.

Nay được sự cho phép của hai chính phủ Mỹ và Việt Nam cho chúng tôi là những người đã được học tập cải tạo (trên ba năm) được định cư tại Mỹ theo diện HO.

Ban tôi HỒ VĂN LỘC mang HO 29/38 đã bị lot tên (không có nhận giấy gởi phòng văn) mãi đến ngày 02-11-1994 mới được gởi vào phòng văn và đã bị Văn chức Sở di trú Nhập-cư và Nhập-tịch Hoa kỳ quyết định chuẩn phê là: "Không đủ tiêu chuẩn đi phỏng vấn - Ba năm học tập không được chứng minh".

Chính thức Ông Giám đốc chương trình ODE và Ông Hồ-thường-Hồ: Nhân-quyền ở Hoa-kỳ.

Em Nguyễn Đăng Bích cũng bạn thân HỒ VĂN LỘC đã cùng phục vụ trong quân đội của chính quyền Sài-gòn. Đến khi cải tạo tập-trung, chúng tôi đã cùng sống ở chung một trại, đã từng chia xe đi bắt bao giờ, gian-truân khổ cực trong suốt thời gian hơn năm (05) năm rồi, học tập cải tạo. Đến khi được thả, cũng, thả về cùng một ngày (02-11-1980) nên chúng tôi rất biết hổ-nhau.

Ngoài ra, còn có nhiều bạn khác đã cùng học tập cải tạo chung một trại A30 tại tỉnh Phú Khánh biết rõ về HỒ VĂN LỘC đã học tập cải tạo và họ đã được qua Mỹ định cư theo HO như:

1) Anh Phạm bá Mỹ ở địa chỉ 4820 E. RST Tacoma - WA 98404. US

2) Anh Đăng Minh Châu ở địa chỉ 3823 1/2 S. Yakima-Ave. Tacoma. WA 98408. USA.

3) Anh Văn Thanh Ngọc ở địa chỉ 7530 NW 6 #225 OKC. OK 73127 USA (Nguyễn Văn Cừ)

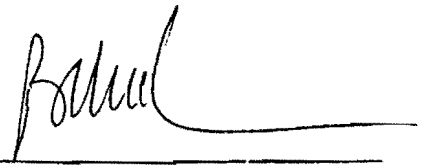
4) Anh Trần Ngọc Sang ở địa chỉ 2412 South I #4 Tacoma, WA 98405 (USA)

Tất cả những người bạn trên cũng rất tốt, và HỒ VĂN LỘC, là những người thể hiện ai đã học tập cải tạo những rất tề là HỒ VĂN LỘC đã bị mất bản, chính giấy ra trại do chính quyền địa phương. Tôi rất lạc nên đã không đủ, chứng từ chính xác để chứng minh cho trại đoàn phỏng vấn.

Em Nguyễn Đăng Bích -cam đoan xin hứa khai danh hiệ
cũng các bạn kể trên, xin xác nhận đích xác là anh HỒ VĂN
LỘC đã cũng chúng tôi học tập cải tạo tại trại -cuối cùng
là trại A30 Thủ Đức với thời gian đã học tập cải tạo
tại trại từ ngày 04-04-1975 đến ngày 02-11-1980 là năm
năm sáu tháng hai mười tám ngày là hoàn toàn đúng với
sự thật (5 năm 6 tháng 28 ngày)

Em được hưởng -chứng minh HD như các bạn
khác đã học tập cải tạo thực sự, -chúng tôi tha thiết thỉnh
cầu Ông Giám đốc Sở di trú nhập cư và nhập tịch Hoa Kỳ
cũng như Ông Hồ trưởng Hội Nhân quyền tại Mỹ -cầu xét và
giúp đỡ để tạo điều kiện để đăng cho anh HỒ VĂN LỘC
cùng gia đình được phép định cư sang Mỹ -Nơi đây
tôi và các bạn tôi chân thành cảm ơn trước.

Trân trọng



Nguyễn Đăng Bích

Xin đính kèm:

- Một Photo giấy ra trại Nguyễn Đăng Bích
- Một Photo giấy ra trại Hồ Văn Lộc
- Một Photo giấy phỏng vấn Hồ Văn Lộc
- Một Photo giấy xác nhận một giấy
ra trại (ban chấp) của Hồ Văn Lộc.

Số: 503 /GRT

GIẤY RA TRẠI

— Căn cứ chỉ thị số: 316/TTg ngày 22.8.1977 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên Bộ Nội Vụ — Quốc phòng số: 07/TTLB ngày 29.12.1977 về việc xét tha đối tượng là sĩ quan, binh lính và nhân viên nguy quyền ở các tỉnh phía Nam hiện đang bị

TTGDCT do Trại Cải Tạo A.30 thuộc Ty Công An Phú Khánh quản lý.

— Căn cứ quyết định số: 141/CP ngày 30.9.1980 của Bộ nội vụ
Quyết định tha đối tượng chịu cải tạo ra khỏi trại.

1— Nay cấp giấy ra trại cho anh, chị có tên sau đây :

— Họ và tên : Nguyễn Đăng Địch — Bí danh : _____

— Họ tên thường gọi : _____

— Sinh ngày 19 tháng 8 năm 1942

— Sinh quán : Hòa cú - Nhơn hưng - An nhơn - Nghĩa Bình

— Trú quán : Hòa cú - Nhơn hưng - An nhơn - Nghĩa Bình

— Quốc tịch : Việt nam — Dân tộc : Kinh

— Tôn giáo : Không — Đảng phái : Không

+ Cấp bậc, chức vụ trước khi bị TTCT : TRUNG ÚY

Thân chỉ như Trường

— Ngày bị bắt hoặc TTCT : 1.5.1975

— Nay về cư trú tại : Hòa cú - Nhơn hưng - An nhơn - Nghĩa Bình

2— Khi về địa phương đương sự phải xuất trình Quyết định này với Ủy ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết: đăng ký hộ khẩu, sắp xếp công việc làm ăn, làm đầy đủ nghĩa vụ người công dân, và phải thi hành lệnh quản chế thời gian 12 tháng.

Lấn tay ngón trỏ phải



Danh bản số : _____

Lập tại : _____

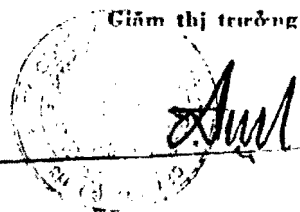
Họ, tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Đăng Địch

Nguyễn Đăng Địch

Phú Khánh, ngày 2 tháng 11 năm 1980

BAN GIÁM THỊ
Giám thị trưởng



TRẦN ĐÌNH HẠNH

Đã lĩnh được ngày 5 Tháng
11 năm 1980



Nguyễn Văn Hùng

Nguyễn Hùng Hiền

BỘ NỘI VỤ
TY CÔNG AN PHÚ KHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 347/D43

Phủ Khánh, ngày 28 tháng 3 năm 1980

LỆNH THA

Căn cứ Nghị quyết số 49NQ/TVQH, ngày 20.05.1961 của Ủy ban Thường Vụ Quốc hội, Thông tư số 121/CP ngày 09.08.1961, Nghị định số 154/CP, ngày 01.10.1973 của Hội đồng Chính phủ.

Thi hành quyết định số 05 ngày 14.8.1976 của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh Phú Khánh về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành vi gây hại cho trật tự an toàn xã hội.

Zét hành động tội trạng và thái độ cải tạo của các đối tượng từ lúc tập trung giáo dục cải tạo cho đến nay đã tiến bộ.

Theo đề nghị tha của Ông giám thị Trại cải tạo #30 sau khi được Tiểu ban xét duyệt nhất trí và được phê chuẩn của Ông Chủ Tịch UBND Tỉnh Phú Khánh, số 61 ngày 12 tháng 3 năm 1980

TRƯỞNG TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH

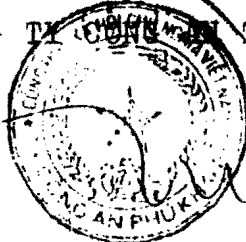
LỆNH THA

Họ và tên : Văn Thanh Ngọc Bí danh #30
Sinh ngày : Tháng năm 1944
Sinh quán : Phước Thọ
Trú quán : 194, tổ 19, Khối 2, Phường 2, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Quốc tịch : VN Dân tộc Kinh
Đảng phái : Đảng cộng sản Việt Nam Tôn giáo
Tiền sự : Đại úy Chi khu phố
Cán tội : /

Bị bắt ngày: Tháng năm 19
Nay được tha về Bệnh tật, quản chế 12 tháng tại địa phương

Khi về địa phương đương sự phải trình lệnh này với Ủy Ban nhân dân địa phương biết để làm các thủ tục cần thiết, đăng ký hộ khẩu và làm nghĩa vụ công dân.

TRƯỞNG TY CÔNG AN TỈNH PHÚ KHÁNH



NHẬN XÉT

Quá trình học tập cải tạo tại trại:

xét thấy anh Văn Thái Ngọc có nhiều tiến bộ cụ thể.

- Tư tưởng: xác định thấy rõ sai lầm của bản thân mình, yêu cầu tâm học tập cải tạo, tin tưởng vào đường lối chính sách khoan hồng của nhà nước.

- Học động: tích cực cố gắng.

- Học tập và chấp hành nội quy:

Tham dự đều các buổi học tập chính trị do trại tổ chức và chấp hành nội quy chu đáo, không vi phạm, qua các đợt bình bầu anh xếp vào loại cải tạo:

Này được thả về trú tại: 194 tổ 14 - Khối 2

Phước Mỹ - An Nhơn - Huyện Mỹ Đức

Nhờ các chính quyền địa phương tiếp tục giáo dục, tiếp tục tạo điều kiện cho anh sớm trở thành người công dân tự lương thiện.

A30 10/ ngày 11 tháng 9 năm 1993
TH. BAN GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC

BỘ NỘI VỤ

Công An Tỉnh Bình Định

Số 84 / PV 27.

Am

Thiếu tá: TRẦN ĐỨC HẠNH

SỞ Y BẢN CHÍNH

TÀI LIỆU HỒ SƠ TẠI PV 27 CA. TỈNH BÌNH ĐỊNH

CHÍNH: ngày 11 tháng 9 năm 1993.

T.L: Giám Đốc Công An Tỉnh Bình Định

TRƯỞNG PHÒNG PV 27



Đau tạo

Thiếu tá Đặng Đức

NSI 4^B/911.
Chợ thủ mới 28/5/94.

5972
3.427 ĐN
10.2

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Hồ Văn Lộc,
Hiện ở: 103 Trần Phú, Thị trấn Bình Định, An Nhơn
Bình Định

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 04 người trong gia đình được
phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 03 hộ chiếu cho gia đình, số:

3926	
3928	9106
3930	

(gửi kèm theo)

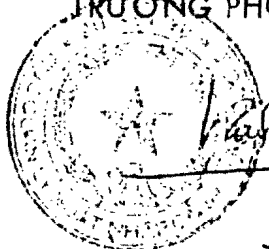
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1129-38 chuyển Bộ Ngoại giao đề
chuyên chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt
nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm./.

Hà Nội, ngày 29 tháng 1 năm 1994

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trần Văn

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM

The purpose of this form is to identify persons who were interned in re-education camps in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

Applicant in Vietnam LỘC VAN HỒ
Last Middle First

Current Address 103 Trần Phú, Thị trấn Bình Định, huyện An Nhơn Bình Định

Date of Birth 10-16-46 Place of Birth An Nhơn Bình Định Vietnam

Names of Accompanying Relatives/Dependents

LE THI TUYET MAI (wife) HỒ NHAT QUANG (son)
HỒ THI MY TRANG (daughter)
HỒ THI MY NGOC (daughter)

Time Spent in a Re-Education Camp: Dates: From 01-01-75 To _____

Names of Relatives/Acquaintances in the U.S.

<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>	<u>NAME</u>	<u>RELATIONSHIP</u>
<u>NGUYEN VAN CU</u>	<u>Friend</u>		

Form Completed By:

HUE GREEN

Name

Address

Persons in the U. S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam must do so using the Immigrant Visa Petition (INS Form I-130).



**ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP**

DIOCESE OF: OKC - OK
IV #: H0 - 38
DATE FILED: 10-06-94

SECTION I:

I am filing this Affidavit for the following relative(s) still in Vietnam to come to the United States under the Orderly Departure Program (ODP):

<u>NAME AND A.K.A.</u> (underline family name)	<u>SEX</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u> (if known)	<u>RELATION TO YOU</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>
---	------------	--	------------------------	---------------------------

SECTION II:

Your name <u>NGUYEN VAN CU</u> and A.K.A.	Alien Number (if applicable) _____
Date of birth <u>05-05-29</u> Sex <u>(M)</u>	Your U.S. Immigration Status (Check one)
Place of birth <u>VIETNAM</u>	() U.S. Citizen: Certificate # _____
(Include country) _____	(X) Permanent Resident
Cu address _____	() Refugee
_____	() Asylee
Phone number (Home) _____	() Other (Please explain) _____
(Work) _____	
Country of first asylum <u>USA</u>	Your Original Case Number: _____
Date you arrived in the U.S. <u>Sept 5 1991</u>	
Social Security Number _____	
Agency through which you came to the United States <u>USCC OKC</u>	

I have filed an I-130 (Immigrant Visa Petition) for each of my relatives mentioned above prior to submitting this affidavit Yes ☒ No ☐
If yes, date submitted: _____ and date approved: _____

YOU MUST INCLUDE A COPY OF BOTH SIDES OF YOUR I-94 OR YOUR PERMANENT RESIDENT ALIEN CARD (I-151, I-551, GREEN CARD). WITHOUT THESE DOCUMENTS, YOUR AFFIDAVIT IS NOT VALID.

If you are filing this affidavit for persons in Vietnam who are eligible for ODP as former U.S. employees, persons closely associated with U.S. efforts prior to 1975, political prisoners, or Amerasians, please complete the information in Sections III and IV.

SECTION III:

The following are persons in Vietnam known to me and who may be eligible to enter the U.S. as a former U.S. government employee or close associate to the U.S., political prisoner or Asian American.

<u>NAME OF PRINCIPAL APPLICANT</u>	<u>PLACE/DATE OF BIRTH</u>	<u>RELATION (IF ANY)</u>	<u>ADDRESS IN VIETNAM</u>
<u>HỒ VĂN LỘC</u>	<u>10-16-46</u> <u>AN NHON BINH DINH</u> <u>VIETNAM</u>	<u>Friend</u>	<u>103 Trần Phú, Thị trấn</u> <u>Bình Định, huyện An</u> <u>Nhon Bình Định</u>

DESCRIPTION OF PAST ASSOCIATION (of applicant)

U.S. GOVERNMENT EMPLOYEE:

U.S. Government Agency: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF AMERICAN COMPANY OR ORGANIZATION:

U.S. Company, Contractor, Agency, Organization or Foundation: _____
Last Title/Grade: _____ Name/Position of Supervisor: _____

EMPLOYEE OF VIETNAMESE GOVERNMENT (prior to 1975):

Ministry or Military Unit: _____ Last Title/Grade: _____
Name/Position of Supervisor: _____

FORMER ASSOCIATE OF U.S. AND INTERED IN RE-EDUCATION CAMP:

Was time spent in re-education camp? Yes ☐ No ☐ Date: From _____ To _____

FORMER STUDENT IN U.S. OR ABROAD UNDER U.S. GOVERNMENT SPONSORSHIP:

School: _____ Location: _____
Type of Degree or Certificate: _____
Date of Employment or Training: From (month/year) _____ To (month/year) _____

ASIAN AMERICANS:

Single ☐ Married ☐ Male ☐ Female ☐
Full Name of the Mother: _____ Address: _____
Full Name of the U.S. Citizen Father: _____
His current address: _____

SECTION IV:

NAMES OF DEPENDENT/ACCOMPANY RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO P.A.

- LE THI TUYET MAI
- HO THI MY TRAI G
- HO THI MY NGOC
- HO NHAT QUANG

1947
1975
1982
1985

Wife
daughter
daughter
son

SECTION V: ADDITIONAL INFORMATION

SECTION VI: NOTARIZED SIGNATURE OF APPLICANT

I swear that the above information is true to the best of my knowledge, and understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.



Your Signature

Stamp or Seal of Notary

Subscribed and sworn to me before this 25th day
of OCTOBER, 1994



Signature of Notary Public
My commission expires: 1/21/96

SECTION VII: AGENCY REPRESENTATIVE WHO ASSISTED IN PREPARING THIS AFFIDAVIT

Print Name Legibly

Signature



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **214020307**

Họ tên **HỒ VĂN LỘC**



Sinh ngày **03-10-1946**

Nguyên quán **Khóm 2 Bình**

Định, An Nhơn, Nghĩa Bình

Nơi thường trú **K230 Trần Phú**

B. An Nhơn, Nghĩa Bình.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **210284118**

Họ tên **LÊ THỊ TUYẾT MAI**



Sinh ngày **07-02-1947**

Nguyên quán **Khóm Hưng,**

An Nhơn, Nghĩa Bình.

Nơi thường trú **230 Trần Phú,**

An Nhơn, Nghĩa Bình.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Không	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Sẹo chằm C, 4cm trên, sau mép y hầu.	
			
		Ngày 22 tháng 12 năm 1978 TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Minh Chư</i>	

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật giáo	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH Sẹo chằm 32,5cm trên da mặt trái.	
			
		Ngày 20 tháng 9 năm 1982 GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN  <i>Trần Văn...</i>	



Ảnh cưới 1973



Năm 1973



Bà con các con



Mỹ-Trang N. 1980



Mỹ-Trang 1986



Nhật-Quang 1987



Mẹ gia đình 1992.

S.V.S.Q.
1970



Ảnh Quân Trường 1970

DỰ TRẠI HỒ/QUÂN ĐỘI 1973

- 1974 -

BỘ QUỐC-PHÒNG
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC QUÂN-NHÂN

Số :

Họ và Tên : **HỒ-VĂN-LỘC**

Cấp bậc : **Thiếu-Ủy**

Số quân : **70/141.381**

Loại mẫu : **1 Q1**



MÃU
06.06.66 QD-849

10.66.TTALPH. D. 2585



Chuẩn-ủy 1971



Đoàn Hướng Đạo QA/1973



Phụ vụ Công
1974



Thiếu-ủy 1972



1972



DỰ TRẠI HƯỚNG ĐẠO/QA
1974

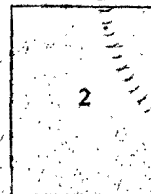
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



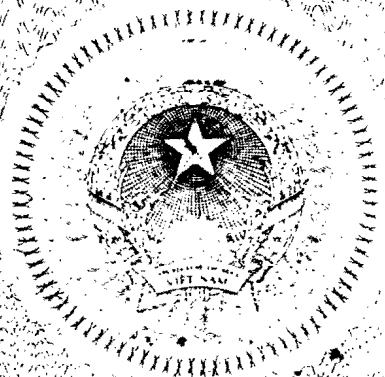
Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

B(CH) — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 3932 XC

Đặt cho Thị H. Thị Mỹ Trang

Cung cấp 1 lần

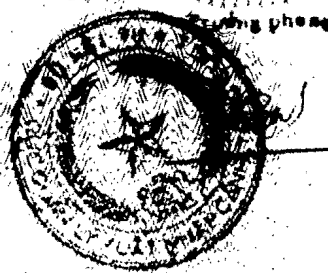
Đi vào: Thị trấn quốc tế Hồ Chí Minh

Qua cửa khẩu Trần Hưng Đạo

Trước ngày 30/7/1991

Hố Nôingô Đà Nẵng Tháng 1/1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



Thị trấn quốc tế

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

10.11.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC
ĐIỂM

Cấp tại: Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 1991
Issued at: on

ĐẠI SỨ QUÁN VIỆT NAM TẠI CANH

Đang phụng



Trưởng Quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 3930/91
Nº 89

2

Họ và tên Full name

HỒ THỊ MỸ TRANG

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Bình Định

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

No. 01 1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 12 tháng 01 năm 1991

Issued at

on

THÀNH LẬP QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

Quản lý hành chính



Trưởng ban

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 3928/91 TG

Họ và tên Full name

LÊ THỊ TUYẾT MAI

Ngày sinh Date of birth

1947

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Bình Định

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



PHOTO AND SIGNATURE

Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

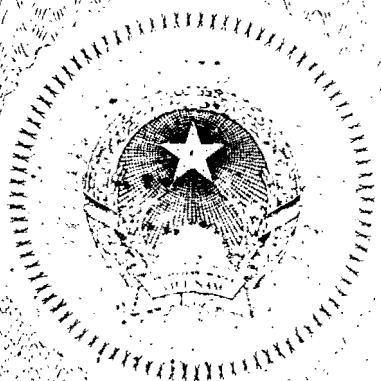
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

BỊ CHỮ — REMARKS

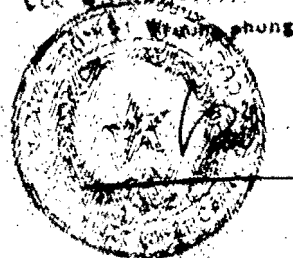


THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 8988 - XCGấp cho Lê Lê Thi Tuyết MaiGửi về ĐàiĐến nước: Hợp chúng quốc Nam KỳLưu cấp khẩu: Trần Văn ĐứcTrước ngày 10-7-1991Hải quan le Thanh Chiem 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trần Văn Đức

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

to 01/1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

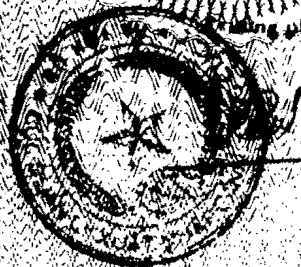
Cấp tại Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 1991

Issued at

on

01/01/1991

at Hanoi



Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU

Passport

Số

Nº

PT

1980/91

2

Họ và tên Full name

HỒ THỊ MỸ TRANG

Ngày sinh Date of birth

1975

Nơi sinh Place of birth

Bình Định

Chỗ ở Domicile

Bình Định

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

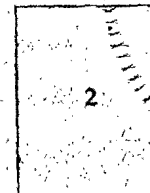
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỒ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



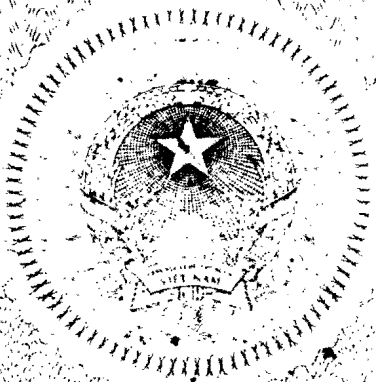
Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 3932 XCGửi cho Đại tá Thiệu TrungCông vụ Đặc biệtĐến nước: Thụy SĩQua cửa khẩu: Trần Hưng ĐạoTrước ngày: 20-7-1991Hội đồng: Đã làm rõ

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Thiệu Trung

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh (Thị Xã) BÌNH-DỊNH

Quận AN-NHƠN

Xã (Phường) Nhơn-Hưng

Số hiệu : 05

Trích Lục Chứng Thư Hôn Thú

Lập ngày 15 tháng 02 năm 19 73

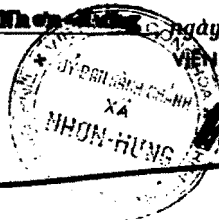
Nhà in LIÊN-THÁI 254 Phan-Bội-Châu Qui-nhon

Tên họ chồng :	HỒ-VAN-LỘC
Ngày và nơi sanh :	06-10-1950 ,Hưng-dịnh,Nhơn-Hưng,A.Nhơn,B.D
Tên họ cha chồng :	Hồ-Thạnh (sống/chết)
Tên họ mẹ chồng :	Nguyễn-thị-Nhơn (sống/chết)
Tên họ vợ :	LÊ-THỊ-TUYẾT-MAI
Ngày và nơi sanh :	07-02-1951,Hưng-dịnh,Nhơn-Hưng,A.Nhơn,B.D
Tên họ cha vợ :	Lê-Đức-Bình (sống/chết)
Tên họ mẹ vợ :	Hồ-thị-Ngư (sống/chết)
Ngày lập hôn thú :	ngày mười lăm tháng hai,năm một ngàn chín trăm bảy mươi ba (15.02.1973)
Có lập hôn khế không :	Lập Hôn-thú chính-thức,Bắc-nhất

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH :

~~Nhơn-Hưng~~ ngày ~~15~~ tháng 02 năm 19 73

VIỆN CHỨC HỘ TỊCH



VÕ-TRUNG-HẢI

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Giấy chứng chỉ sống chung

Chúng tôi, Đỗ Văn Năm - Vợ Xã Khu phố Hương-Sơn
 Quận Hàng-Giáo Tỉnh Hà-Nội
 Chứng nhận rằng gia đình Đỗ Văn Năm - Vợ

Sống tại Trung-Duân 3 Dĩnh - KHC. 4.735
 Số 73

— Vợ tên là: Đỗ Thị Xuân-Hà

Con thứ nhất tên là: _____

Con thứ hai tên là: _____

Con thứ ba tên là: _____

Con thứ tư tên là: _____

Con thứ năm tên là: _____

Con thứ sáu tên là: _____

Con thứ bảy tên là: _____

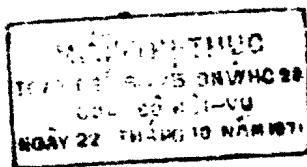
Con thứ tám tên là: _____

Con thứ chín tên là: _____

Con thứ mười tên là: _____

Hiện đang sống chung tại nhà số _____

Được PHƯỜNG VĂN-ÁP KHC
 tại Xã, Khu phố chứng tỏ
 XXXXXXX



Xã Khu phố Hương-Sơn ngày 07 tháng 10 năm 1973
 Ký tên;



HÀNG-GIÁO PHA

LỜI DẶN

- Sổ do Bộ Nội vụ ban hành, không cơ quan đơn vị nào được tự tiện sửa đổi mẫu sổ.
- Mỗi hộ gia đình lập hai sổ: một sổ do chủ hộ giữ, một sổ lưu tại cơ quan đăng ký hộ khẩu sổ tại.
- Cấm tẩy xóa, sửa chữa. Ngoài cơ quan đăng ký hộ khẩu, không ai được tự ghi nội dung sự việc đăng ký vào sổ.
- Nếu cả hộ gia đình chuyển đến nông thôn những nơi không lập sổ hộ khẩu gia đình hoặc đến tỉnh, thành phố, đặc khu khác thì công an cấp giấy chứng nhận chuyển di thu lại sổ.
- Mất sổ phải báo ngay cho công an phường xã, thị trấn sở tại.
- Cấm mua, bán hoặc cho mượn sổ.

*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM N103
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



TỈNH: BÌNH ĐỊNH

Thành phố, Huyện: *Đức Phổ*

SỔ HỘ KHẨU GIA ĐÌNH

Họ và tên chủ hộ: *Nguyễn Chí Phan*

Số nhà *103*..... Ngõ (hẻm)

Đường phố, xóm, ấp, bản *Chân Jù*

Phường, xã, thị trấn *Bình Định*

Huyện, thành phố *Đức Phổ - Bình*

Quyển số

1646

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chuyển đến.....	Chuyển đến.....
<i>Đăng ký ngày.... tháng.... năm....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>	<i>Đăng ký ngày.... tháng.... năm....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>
Chuyển đến.....	Chuyển đến.....
<i>Đăng ký ngày.... tháng.... năm....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>	<i>Đăng ký ngày.... tháng.... năm....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>
THAY ĐỔI ĐÍNH CHÍNH KHÁC	
Nội dung.....	Nội dung.....
<i>Ngày..... tháng..... năm.....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>	<i>Ngày..... tháng..... năm.....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>
Nội dung.....	Nội dung.....
<i>Ngày..... tháng..... năm.....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>	<i>Ngày..... tháng..... năm.....</i> Trưởng Công an..... <i>(Ký tên - đóng dấu)</i>

Chủ hộ:

Số:

Quan hệ với chủ hộ		18	19
Nội dung			
1- Họ và tên			
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay Nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan DKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

Chủ hộ: *Nguyễn Chí Phán*

Số: *1646*

Quan hệ với chủ hộ		1	2
Nội dung		<i>Chủ hộ</i>	<i>Con</i>
1- Họ và tên		<i>Nguyễn Chí Phán</i>	<i>Nguyễn Văn Lạc</i>
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh		<i>08/3-1911</i>	<i>06/10-1946</i>
3- Nơi sinh		<i>Quảng Bình</i>	<i>Quảng Bình</i>
4- Nam hay Nữ		<i>Nam</i>	<i>Nam</i>
5- Nguyên quán		<i>Quảng Bình</i>	<i>Quảng Bình</i>
6- Dân tộc		<i>Kinh</i>	<i>Kinh</i>
7- Tôn giáo		<i>Không</i>	<i>Không</i>
8- Số giấy CMND		<i>210284115</i>	<i>21020597</i>
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc		<i>Đầu bếp</i>	<i>Đầu bếp</i>
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến		<i>26/12-1976</i>	<i>26/12-1981</i>
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan DKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

Chủ hộ:

Số:.....

Quan hệ với chủ hộ		13	14
Nội dung			
1- Họ và tên			
Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay Nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10- Chuyển đến			
- Ở đâu đến			
- Ngày đến			
11- Chuyển đi			
- Đi đâu			
- Ngày đi			
Cơ quan ĐKKH	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

G

Số:

5	6	7
Cháu nữ	Cháu nữ	
Hoa. Q. 3. 3. 1982	Hoa. Q. 3. 3. 1982	
30/4 - 1982	18/10 - 1985	
C. 3. 3. 1982	C. 3. 3. 1982	
Cháu nữ	Cháu nữ	
Cháu	Cháu	
C. 3. 3. 1982	C. 3. 3. 1982	
Cháu	Cháu	
Cháu	Cháu	
17/5/81	17/5/81	
1982	26/12 - 1985	
	Đang chờ ngày 15/10/1992	
	Ag. 0. 0. 0. 1	
	Đang chờ ngày 15/10/1992	

;

Só:.....

Số:

Quan hệ với chủ hộ		8	9
Nội dung			
1- Họ và tên Tên thường gọi			
2- Ngày tháng năm sinh			
3- Nơi sinh			
4- Nam hay Nữ			
5- Nguyên quán			
6- Dân tộc			
7- Tôn giáo			
8- Số giấy CMND			
9- Nghề nghiệp và nơi làm việc			
10- Chuyển đến - Ở đâu đến - Ngày đến			
11- Chuyển đi - Đi đâu - Ngày đi			
Cơ quan DKHK	Ngày tháng năm đăng ký Trưởng công an quận, huyện ký tên, đóng dấu (Ghi rõ họ tên, cấp bậc)		

[illegible]

Công an huyện An Nhơn. Xác nhận:
Đã kiểm tra hồ sơ Hồ Văn Lộc số 1646 tại Công an
huyện An Nhơn, Công dân Hồ Văn Lộc, nội đăng ký nhân
khẩu thường trú, số nhà 103 Trần Phú, thị trấn Bình Định
mang ngày tháng năm sinh 06.10.1946.

An Nhơn, Ngày 16.06.1993

Thủ trưởng Công an huyện An Nhơn



Đương Ủy: Dương Quang

Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
độc lập - tự do - hạnh phúc

-11-

ĐƠN XIN XÁC NHẬN LẤM SINH

Kính gửi: - UB.ND T.Đ. Trần Bình - Định.
- UB.T.Đ. huyện An. Nhơn.

Tôi tên Hồ Văn Lộc

Ngày tháng năm sinh: 06.10.1946.

Trú quán: 103 Trần Phú T.Đ. Bình - Định.

Kính trình lên quý cấp một việc như sau:

Trong thời kỳ chế độ cũ, để có đủ
điều kiện đi học, tôi đã khai trong giấy tờ khai
sinh.

Họ tên Hồ Văn Lộc sinh ngày 06.10.1950.

Sau năm 1975 để cho phù hợp với số
tuổi chính thức của mình, tôi đã khai lại:

Họ tên Hồ Văn Lộc sinh ngày 06.10.1946.

Tư luận vậy:

Hồ Văn - Lộc sinh ngày 06.10.1950

là Hồ Văn - Lộc sinh ngày 06.10.1946.

Có một người.

Kính xin quý cấp xét và nhận để
tôi có đủ giấy tờ chứng minh hợp pháp, bỏ
tức hồ sơ cũ qua khỏi cảnh.

Thành thật biết ơn quý cấp!

Trần Bình Định ngày 10 tháng 6 năm 1991

Nam Văn Sơn.

Nam Văn Sơn

Hồ Văn - Lộc.

Tư nhân lương thực nhất, Tư nhân lương thực hai

Họ tên: Nguyễn Thái Ba
Đã cưới

Tên gọi: 100 Trần - phư
Thị - tôn Bình - đình

Tên nhân biết đời trước
Họ và tên Hồ Văn - Lộc
thức từ Sinh năm 1946

Trước năm 1975 đã khai
Sinh năm 1950 để phư
hợp tửu ở trước.

Bình định ngày 10/6/1992

Cá

Nguyễn Thái Ba

Tên gọi: 99 Trần - phư
Thị - tôn Bình - đình

Tên nhân biết đời trước
Họ và tên Hồ Văn - Lộc
thức từ Sinh năm 1946

Trước năm 1975 đã khai
Sinh năm 1950 để phư
hợp tửu ở trước.

Bình định ngày 10/6/1992

1/6/92

Uố. luy - Bình

Kính nhân của Ban Cán sự trường phư.
Ban Cán sự cấp 10 năm trước trước từ trước từ trước
Cá. Sinh năm 1946 và lấy tên là Hồ Văn Lộc đã khai
Cá. Sinh năm 1950 để phư hợp tửu ở trước
Thay đổi đời sống.

Kính nhân của Ban Cán sự trường phư.

Thẩm định ngày 12/11/92

Thẩm định Ban Cán sự

Thanh

Kính nhân phư

Công An tỉnh

Xác nhận là Hồ Văn Lộc

hai năm trước theo hồ sơ của Hồ Văn Lộc



UBND - BAN TƯ PHÁP THỊ TRẤN BÌNH ĐỊNH

Kính nhân:

Có thể đến xin điều chỉnh năm sinh của anh;

Hồ Văn Lộc là công dân thường trú tại Thị trấn Bình
Ngày xin điều chỉnh là năm sinh đúng với năm sinh thực tế.

Trước năm 1975 đã khai sinh:

Họ và tên: Hồ Văn Lộc

Sinh: 06.10.1950

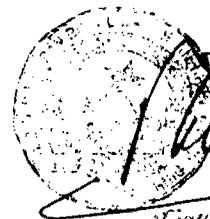
Sau 1975 khai là: Hồ Văn Lộc

Sinh: 06.10.1946. Xin điều chỉnh là 06.10.1946

Vậy kính chuyển các cấp xem xét giải quyết.

Bình định, Ngày 28.11.92

T.M UBND Thị trấn Bình định



CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

Công an huyện An Nhơn xác nhận:
Đã kiểm tra hồ sơ, hồ khai quật số 1646 tại Công an
huyện An Nhơn, Công dân Lê Thị Tuyết Mai, nữ dân cư
nhân khẩu thường trú, số nhà 103 Trần Phú, Thị trấn Bình Định
Mang ngày tháng năm sinh: 07-02-1947.

An Nhơn, Ngày 16.06.1993

Trưởng Công an huyện An Nhơn



Phong Cảnh Sát Công An

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN NĂM SINH

Kính gửi: UBND Thị trấn Bình Định
UBND huyện An Nhơn.

Tôi tên Lê Thị Tuyết Mai.

Ngày tháng năm sinh 07-2-1947.

Tên quán 103 Trần Phú T. Bình Định.

Kính trình lên quý cấp một việc như sau:

Trong thời kỳ chế độ cũ, để có
điều kiện đi học tôi đã khai trong giấy
tờ khai sinh.

Họ và tên Lê Thị Tuyết Mai sinh ngày 7-2-1951

Sau năm 1975, để cho phù hợp
với số tuổi chính thức của mình, nên tôi
đã khai lại.

Họ và tên Lê Thị Tuyết Mai

Sinh ngày 07-2-1947. Như vậy:

Lê Thị Tuyết Mai sinh ngày 07-2-1951

và Lê Thị Tuyết Mai sinh ngày 07-2-1947.

Là một người.

Kính xin quý cấp xét và chấp nhận,
tôi có đủ giấy tờ chứng minh hợp
pháp, bỏ hết hồ sơ xin xuất cảnh.

Thành thật biết ơn quý cấp.

Kính trình ngày 10 tháng 6 năm 1992.

Nơi viết đơn.

Mai

Tuyết Mai

Nguyen-thai-Ba

Blue

Đề - Thuyết - Biện

Umanh

Key to plants

Kác nhân

Final : 07 . 02 . 1951

Tên : Lê Thị Tuyết Mai

Birth : 02 . 02 . 1948

Vậy kinh chuyển các cấp xem xét giải quyết

Printed, Ngày 28.11.1992.

T.M. UBNS Thi Trần Bình Dương

Hoguzon Ben Erong

¹ Doc-lap, tu-do, hanh-phuc

- 1000 -

Thuyên Nôm Văn

Chứng thư thay giấy khai

SANH

CỦA LÊ-THỊ-TUYẾT-MAISố: 5034Năm một ngàn chín trăm Bảy mươi hai ngày Bảy
tháng Mười (07-10 19 72) hồi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi

- Phạm-Thế-Vinh Quận Trưởng kiêm Thẩm phán Tòa Hòa-giải Quận An-Nhơn
 - Cố Ông Phan-Ngọc-Thanh Lục sự ngồi giúp việc.

Có đến trình diện

- 1 Lý-Kim-Bửu 45 tuổi, Căn cước số 01408369
 Ngày 10-4-1969 Cấp tại An-Nhơn Hiện trú Nhơn-Hưng, An-Nhơn
 2 Lý-Kim-Đường 52 tuổi, Căn cước số 01408364
 Ngày 10-4-1969 Cấp tại An-Nhơn Hiện trú Nhơn-Hưng, An-Nhơn
 3 Đỗ-Tử 24 tuổi, Căn cước số 01551876
 Ngày 03-6-1969 Cấp tại Quảng-Đức Hiện trú Phước-Hưng, An-Nhơn

Các nhân chứng nói trên đều đã trưởng thành sau khi thề nói sự thật, nói toàn sự thật, đã lần lượt khai và chứng nhận biết đích thực:

LÊ-THỊ-TUYẾT-MAI

Quốc-Tịch Việt-Nam con gái

Sanh ngày bảy tháng hai năm một ngàn chín trăm năm mươi một (07-02-1951) tại Ấp Hưng-Định, Xã Nhơn-Hưng, Quận An-Nhơn, Tỉnh Bình-định. Mang căn cước số: 01405261. Cấp tại An-Nhơn, ngày 26-3-1969. Là con của Ông Lê-Đức-Bình 45 tuổi, và bà Hồ-thị-Ngưu 46 tuổi, đều nghề thợ may, cả hai đều Quốc-Tịch Việt-Nam, đồng cư ngụ tại Ấp Hưng-Định, Xã Nhơn-Hưng, Quận An-Nhơn, Tỉnh Bình-định.

Ông LÊ-ĐỨC-BÌNH và bà HỒ-THỊ-NGƯU là hai vợ chồng cưới hỏi nhau có hôn thú bậc-nhất, làm vợ chánh.

Nguyên đơn Lê-Đức-Bình 45 tuổi, Chánh quán Hưng-Định, Nhơn-Hưng
An-Nhơn, Bình-định Trú quán Nhơn-Hưng, An-Nhơn

Có đích thân trình diện để xác nhận đơn xin cấp chứng thư thay giấy khai Sanh
 đề nộp tại Phòng Lục sự Bản Tòa và quả quyết rằng không thể xuất trình được giấy
 khai Sanh của Lê-thị-Tuyết-Mai được, vì là Biên cô chiến
tranh số bộ tiêu hủy, bản chánh thất lạc

Các đương sự đã được hiểu về điều 337 Luật hình tòng phạt tội làm chứng giả
 về dân sự từ 3 tháng đến một năm tù và phạt bạc từ 600\$00 đến 2400\$00

Ghi nhận các lời khai tự trên mà các nhân chứng công nhận là đúng sự thật nên
 chiếu điều 48 Hộ Luật. Chúng tôi cấp chứng thư này để thay thế giấy khai Sanh
 của Lê-thị-Tuyết-Mai

Sau khi nghe đọc lại bản văn này các đương sự đã ký tên cùng chúng tôi và ông Lục-sự

Nguyên đơn

Nhân chứng

Lục-sự

Thẩm-phán

Ký tên: Lê-Đức-Bình

ký tên;

(ký tên và đóng dấu)

Lý-Kim-Bửu
Lý-Kim-Đường
Đỗ-Tử

Phan-Ngọc-Thanh Phạm-Thế-Vinh



SỐ - LƯU
 01
 301
 73

Phan-Ngọc-Thanh

2
Bao chính

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Xã, thị trấn Bình - Mỹ

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thị xã, quận An - Nhơn

Tỉnh, thành phố Ngã - Bình

GIẤY KHAI SINH

Số 42

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Quyền số 2

Họ và tên	HỒ - THỊ - MỸ - NGỌC		Năm, Nữ: Nữ
Sinh ngày tháng năm	30 - 4 - 1982 ngày ba mươi, tháng tư, năm một chín tám hai		
Nơi sinh	Bệnh - viện An - Nhơn		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ tên tuổi (hoặc ngày tháng năm sinh)	Hồ - Văn - Lộc 06 - 10 - 1946	Lô - Thị - Tuyết - Mai 07 - 2 - 1944	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt - nam	Kinh Việt - nam	
Nghề nghiệp, nơi ĐKKK thường trú	Lâm - nông 230 Trần - phú, Thị trấn Bình - Định	Lâm - nông 230 Trần - phú, Thị trấn Bình - Định	
Họ tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Hồ - Văn - Lộc 230 Trần - phú, Thị trấn Bình - Định		

Đăng ký, ngày 25 tháng 05 năm 1982

(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

T M: UBND - Bình Định

KY CHƯ TỊCH


Đào Duy Linh

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Miền - Lương
Khu phố An - Ninh
Thành phố tỉnh Bình Định

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HTS/P3
QĐ số 815 NH/P
Ngày 30.7.1978

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 315
Quyển số 2

--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>HỒ - THỊ - MỸ - TRANG</u>		Nam Nữ <u>Nữ</u>
Ngày tháng năm sinh	<u>10-10-1975</u> (Ngày mười tháng mười, năm một chín bảy năm)		
Nơi sinh	<u>An Ninh, Bình Định</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên tuổi (hoặc ngày, tháng năm sinh)	<u>Hồ Văn Lộc</u> <u>06-10-1946</u>	<u>Lê Thị Tuyết Mai</u> <u>07-3-1947</u>	
Dân tộc, Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt - Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp nơi ĐKNK thường trú	<u>Lao động Cải tạo</u> <u>Tại Cải tạo 130</u>	<u>Nông</u> <u>103 Trại Plúi</u> <u>T. Bình Định</u>	
Họ, tên tuổi nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Lê Thị Tuyết - Mai</u> <u>103 Trại Plúi</u> <u>Thị trấn Bình - Định</u>		

Nhận thực sao y bản chính

Ngày 14 tháng 10 năm 1989

TMUBND Đoàn Duy Linh ký tên đóng dấu
KT CHỦ TỊCH
ỦY VIÊN THỦ KÝ



Đăng ký: Ngày 07 tháng 01 năm 1976

TMUBND _____ ký tên đóng dấu

Bản chính

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã. Thị trấn Bình Định
Thị xã. Quận Thị trấn
Thành phố, Tỉnh Nghệ An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu ST2/P3

GIẤY KHAI SINH

Số: 359
Quyển số: 02

Họ và tên	<u>HỒ - NHẬT - QUANG</u>		Nam, nữ <u>NAM</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>18 - 10 - 1985</u> <u>Mười tám tháng mười, năm</u> <u>một nghìn tám trăm</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện T² Bình Định</u>		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>HỒ - VĂN - LỘC</u> <u>06 - 10 - 1948</u>	<u>LÊ THỊ TUYẾT MAI</u> <u>7 - 2 - 1947</u>	
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt - Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt - Nam</u>	
Nghề nghiệp Nơi ĐKKK thường trú	<u>Hà Mạnh - Trắc</u> <u>303 Trần Phú</u> <u>T² Bình Định</u>	<u>hợp doanh an ninh</u> <u>103 Trần Phú</u> <u>T² Bình Định</u>	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>HỒ - VĂN - LỘC</u> <u>103 Trần Phú T² Bình Định</u> <u>CM: 21020597 cấp 30-9-1982</u>		

Đăng ký ngày 18 tháng 10 năm 1985
(ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Mạnh

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ NHÂN

Chức vụ cũ đã chuyển đến ở _____	Chức vụ mới đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu
Chức vụ cũ đã chuyển đến ở _____	Chức vụ mới đã chuyển đến ở _____
Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu	Từ ngày _____ tháng _____ năm _____ Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỒ KHẨU THƯỜNG TRÚ

Số 1646 CN

Họ và tên chủ hộ NGUYỄN THỊ NHẬN

Số nhà 103

Nơi, xóm, ấp, thôn, bản, đường phố TRẦN PHÚ - K4

Phường, xã, thị trấn THỊ TRẦN BÌNH ĐỊNH

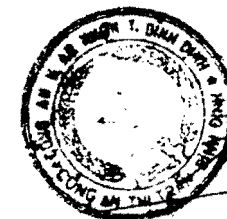
Quận, huyện, thị xã AN NHƠN

Tỉnh, thành phố BÌNH ĐỊNH

Ngày 07 tháng 11 năm 1989

Trưởng Công an Chi Trần Bình Định

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ, tên)



Tập số: _____

Trang số: _____

Nguyễn Thị Nhận

NHỮNG NGƯỜI THÔNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

Pages Removed (S.S.)

1 page(s) was/were removed from the file of HỒ VĂN LỘC
(10-06-1946) due to containing Social Security numbers. The page(s) was/were copied
with the Social Security numbers covered up. The copy/copies was/were placed back into
the above mentioned file and the original(s) was/were placed into the Restricted/Reserved
files.

-Anna Mallett

Date: NOVEMBER 15th 2007